

## THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI VỚI HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

*Nguyễn Thị Minh Ngọc<sup>12</sup>*

**T**hư viện Trường ĐHPSHN có chức năng tổ chức, xây dựng, quản lý và thông tin tư liệu văn hoá, giáo dục, khoa học kỹ thuật phục vụ công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, học viên sau đại học, sinh viên và học sinh trong toàn trường. Thư viện trường Đại học Sư phạm Hà Nội được xây dựng và thành lập cùng với sự ra đời của nhà trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 1951.

Gần 60 năm qua, Trường ĐHSPHN đã đào tạo được hàng 100.000 cử nhân các hệ: Chính quy, Tại chức, Từ xa và các hệ khác, hơn 9000 thạc sĩ, gần 800 tiến sĩ. Trong thành tích to lớn đó của nhà trường có phần đóng góp quan trọng của Thư viện.

Nhận thức được vai trò vị trí của thư viện đối với hoạt động của nhà trường nói chung, đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập nói riêng, gần 60 năm xây dựng và phát triển, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, khó khăn hay thuận lợi, nhà trường luôn giành cho thư viện sự quan tâm đầy đủ về mọi mặt. Để không ngừng nâng cao chất lượng công tác phục vụ bạn đọc, đáp ứng nhu cầu của đông đảo người dùng tin, phục vụ tốt mục tiêu đào tạo và NCKH của nhà trường, Thư viện đã có nhiều cố gắng đạt được những thành tích nhất định trên các mặt hoạt động. Đặc biệt từ năm 2000 đến nay, các hoạt động chuyên môn của Thư viện đã có chuyển biến tích cực theo hướng tất cả vì bạn đọc, có thể kể đến ở đây như

### **1- Nguồn lực thông tin**

Nguồn lực thông tin chính là nền tảng cho mọi hoạt động Thông tin – Thư viện. Nguồn lực thông tin chính là cơ sở để tạo ra các sản phẩm và dịch

Vụ thông tin, để thực hiện sự hợp tác, trao đổi, chia sẻ giữa các Thư viện và cơ quan thông tin. Việc phát triển nguồn lực thông tin và tổ chức quản lý khai thác một cách có hiệu quả nguồn lực đó phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung, phục vụ sự nghiệp giáo dục đào tạo nói riêng càng có ý nghĩa

---

<sup>12</sup> ThS. Giám đốc Trung tâm TT-TV, ĐHSPHÀ

hơn khi công nghệ thông tin đã và đang ngày càng phát triển chi phối toàn bộ hoạt động của xã hội. Số lượng tài liệu bổ sung từ năm 2004 – 2009 được thể hiện qua bảng 1:

STT	Dạng tài liệu	Tên	Cuốn
1	Sách tiếng Việt	10.956	75.707
2	Sách ngoại văn	2.999	6.565
3	Luận án, luận văn	5.657	8.274
4	Đề tài ả CKH	2.071	3.000
5	Báo, tạp chí Việt	173	30.000
6	Báo, tạp chí ngoại	34	850
7	<b>Tổng số</b>	<b>21.890</b>	<b>139.416</b>

Bên cạnh tài liệu truyền thống, Trung tâm rất quan tâm bổ sung tài liệu điện tử: băng cassette, băng video, đĩa CD-ROM có nội dung phù hợp với các chuyên ngành đào tạo của Trường. ả ăm 2005 nhờ có kinh phí của Dự án Giáo dục đại học, Trung tâm đã bổ sung được một số cơ sở dữ liệu: CSDL các đề tài ả CKH cấp nhà nước, CSDL các tên tạp chí chuyên ngành tiếng Việt, CSDL tên các tạp chí khoa học giáo dục nổi tiếng của Mỹ cập nhật từ năm 1983 đến tháng 8 năm 2007, năm 2008, Thư viện bổ sung CSDL toàn văn các tạp chí của Anh. Để giúp cho sinh viên có thêm công cụ hỗ trợ học tập, Trung tâm đã bổ sung 01 phần mềm học ngoại ngữ. Toàn bộ các tài liệu điện tử được phục vụ tại phòng đa phương tiện (Multimedia).

Đối với các trường đại học nói chung, trường ĐHSPH nói riêng, từ chính hoạt động đào tạo của nhà trường đã sản sinh ra một nguồn tài liệu quan trọng, còn gọi là nguồn tin nội sinh hay nguồn tài liệu xám. Đó chính là các công trình nghiên cứu khoa học, các luận án, luận văn, sách giáo trình, sách tham khảo, tài liệu hội nghị, hội thảo... Đây là một nguồn tin phục vụ đặc lực cho học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên trong trường. Cùng với nguồn tài liệu được bổ sung từ ngân sách nhà nước, từ tặng biếu, trao đổi với các tổ chức, cá nhân, nguồn tin nội sinh đã góp phần làm cho kho tài nguyên của Thư viện Trường ĐHSPH ả thêm phong phú, đa dạng và phục vụ có hiệu quả công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường.

## **2- Công tác phục vụ bạn đọc**

Đánh giá sự phát triển của một thư viện hay cơ quan thông tin điều quan trọng là thấy được khả năng cung cấp thông tin của cơ quan đó, khả năng đáp ứng nhu cầu thông tin của người dùng tin. ả hận thức được tầm quan trọng của công tác phục vụ bạn đọc, trong nhiều năm qua Trung tâm đã có nhiều cố gắng để không ngừng nâng cao chất lượng công tác phục vụ bạn đọc.

Phương thức phục vụ bạn đọc có nhiều cải tiến, mở rộng, bên cạnh hệ thống phòng đọc phục vụ theo hình thức kho đóng đã có thêm phòng đọc phục vụ tự chọn. Với hình thức phục vụ này, bạn đọc được vào kho trực tiếp lựa chọn tài liệu không phải ghi phiếu yêu cầu thông qua thủ thư như kho đóng nên không mất thời gian tra tìm tài liệu. Hiện nay, tại Trung tâm có 2 phòng đọc phục vụ theo hình thức tự chọn đó là phòng báo tạp chí tiếng Việt, phòng đọc tài liệu tham khảo. Dù mới được đưa vào sử dụng trong thời gian chưa lâu nhưng 2 phòng đọc mở đã thực sự phát huy tác dụng, bạn đọc đến sử dụng ngày một đông.

Bên cạnh hệ thống các phòng mượn giáo trình và tài liệu tham khảo, hệ thống phòng phục vụ đọc tại chỗ, Trung tâm còn có phòng đọc đa phương tiện (Multimedia) và phòng truy cập Internet. Tại phòng đọc Multimedia bạn đọc không chỉ khai thác thông tin trên Internet mà còn tiếp cận thông tin từ nhiều vật mang tin khác như băng catset, băng video, đĩa CD, truyền hình kỹ thuật số, các cơ sở dữ liệu, phần mềm học tiếng Anh...Phòng Internet của Trung tâm trong mấy năm gần đây không chỉ phục vụ bạn đọc đến khai thác thông tin phục vụ học tập và nghiên cứu khoa học mà còn hỗ trợ tích cực cho hoạt động đào tạo của nhà trường như: Tập huấn phương pháp dạy học E-Learning, tập huấn cán bộ sử dụng phần mềm trong quản lý đào tạo, hỗ trợ cùng các Khoa trong việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, phục vụ các Hội thảo trong nước và quốc tế diễn ra tại Trung tâm. Thời gian phục vụ bạn đọc được tăng cường vào tất cả các buổi tối trong tuần, ngày thứ 7, chủ nhật. Các hội nghị bạn đọc, hội nghị chuyên đề, triển lãm giới thiệu sách cũng được Trung tâm tổ chức hàng năm. Mọi sự quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường dành cho Trung tâm trong thời gian vừa qua đều nhằm mục đích nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Thông tin thư viện đặc biệt là công tác phục vụ bạn đọc. Toàn bộ số liệu về công tác phục vụ bạn đọc được thể hiện ở bảng 2:

<b>STT</b>	<b>Năm học</b>	<b>Bạn đọc</b>	<b>Tài liệu</b>
1	2004 - 2005	377.172	206.510
2	2005 - 2006	381.488	263.994
3	2006 - 2007	387.064	220.326
4	2007 - 2008	389.120	224.443
5	2008 – 2009	369.586	235.829
6	2009 – 2010	371.667	232.566
7	<b>Tổng số</b>	<b>2.276.097</b>	<b>1.147.839</b>

### **3- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TTTV**

Một trong những đặc tính của thông tin là tính “kịp thời” điều này có thể hiểu một cách đơn giản là người dùng tin sẽ nhận được thông tin khi họ cần. Vì vậy, để đạt được hiệu quả trong việc cung cấp thông tin cho người dùng tin, hoạt động thông tin - thư viện phải tạo ra nhiều cơ hội cho người dùng tin, nghĩa là cung cấp thông tin nhanh hơn, mềm dẻo hơn và đa chiều hơn. Do vậy, việc ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông đã làm cho việc phổ biến tri thức thuận tiện và nhanh chóng. Thực tế công nghệ thông tin đã và đang giúp cho đội ngũ giảng viên, sinh viên ngày càng nâng cao và cập nhật kiến thức chuyên môn trong hoạt động học tập, nghiên cứu của mình. Trách nhiệm của những người làm công tác quản lý thông tin trong trường đại học là làm thế nào để giúp cho đội ngũ giảng viên, sinh viên có được những thông tin hữu ích. Ứng dụng tin học trong công tác thông tin - thư viện thường tập trung vào việc lưu trữ, tìm kiếm và tạo ra các sản phẩm thông tin, tổ chức các dịch vụ thông tin và phổ biến thông tin. Đặc điểm của các hoạt động này là thường xuyên phải quản lý một khối lượng lớn tài liệu và được khai thác lặp đi lặp lại nhiều lần. Do vậy, tin học hoá hoạt động thông tin - thư viện là xu thế phát triển tất yếu của các cơ quan thông tin - thư viện hiện nay.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin - thư viện của trường ĐHSPhả được tiến hành từ năm 1994, nhưng những hoạt động này thực sự triển khai có hiệu quả từ năm 2000. Cho đến nay, toàn bộ tài liệu do Trung tâm quản lý đã được đưa vào CSDL với tổng số trên 66.781 biểu ghi. Toàn bộ cơ sở dữ liệu do Trung tâm xây dựng được thể hiện tại bảng 3:

<b>STT</b>	<b>Tên CSDL</b>	<b>SLBG</b>
01	Sách	44.161
02	Luận án, luận văn	8.749
03	Bài trích tạp chí	14.222
04	Đề tài ả CKH	2.071

Toàn bộ cơ sở dữ liệu đã được đưa lên mạng Internet phục vụ bạn đọc truy cập từ xa. Hiện nay, tại Trung tâm toàn bộ dây chuyền thông tin tư liệu đã được tin học hoá, mọi công việc từ bổ sung, xử lý tài liệu, quản lý bạn đọc, quản lý tài liệu, phục vụ khai thác thông tin đã được thực hiện thống nhất trên phần mềm Libol.

#### **4- Đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ**

Thực tế trong các chương trình, dự án hiện đại hoá các trung tâm thông tin - thư viện ở các trường đại học, vấn đề được quan tâm nhiều nhất là máy móc, trang thiết bị hiện đại (chiếm 70-80% kinh phí). Tuy nhiên, trang thiết bị, mạng máy tính, các phần mềm quản lý tra cứu chỉ đem lại hiệu quả cao khi có một đội ngũ cán bộ sử dụng thành thạo và làm chủ được công nghệ tiên tiến.

Hiện tại, Trung tâm đã có 06 cán bộ là thạc sĩ TTTV, 02 cán bộ là thạc sĩ Công nghệ thông tin, 03 cán bộ đang học thạc sĩ tại Trường ĐHVH Hà ả. ả goài ra, Trung tâm thường xuyên cử cán bộ tham gia học các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do Trung tâm thông tin khoa công nghệ và quốc gia, thư viện Quốc gia Việt ả am, Liên hiệp thư viện các trường đại học khu vực phía Bắc tổ chức.

#### **5- Nghiên cứu khoa học:**

Đứng trước yêu cầu đòi hỏi phải thường xuyên đổi mới hoạt động thông tin thư viện để đáp ứng nhu cầu của đội ngũ người dung tin, phục vụ hiệu quả mục tiêu đào tạo và nghiên cứu khoa học, từ năm 2000 đến nay, Trung tâm đã triển khai một số Dự án và đề tài nghiên cứu khoa học.

Từ năm 2001-2005, Trung tâm triển khai 02 Dự án “Từng bước tin học hoá hoạt động tại Thư viện” và “Tin học hoá nghiệp vụ thư viện, xây dựng kho tư liệu điện tử”.

Từ năm 2006 - 2009, cán bộ của Trung tâm triển khai các đề tài “Hoàn thiện hệ thống thông tin Thư viện”; “Số hoá tài liệu tại Trung tâm Thông tin Thư viện”; “ả nguồn tin nội sinh phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học tại

Trung tâm thông tin Thư viện”; “Thiết kế phần mềm kiểm kê kho mở tại Trung tâm Thông tin Thư viện”.

### **6- Tập huấn người dùng tin:**

Hiện đại hoá trung tâm TTTV cũng tác động mạnh mẽ đến đội ngũ người dùng tin, làm thay đổi thói quen, tập quán thông tin của họ, đồng thời cũng mở ra nhiều khả năng cho người dùng tin chủ động tiếp cận các nguồn thông tin phong phú đa dạng giúp họ hiểu và biết cách khai thác các loại hình dịch vụ TTTV. Vì vậy, đào tạo huấn luyện người dùng tin cũng là một trong những nội dung không thể thiếu của việc nâng cao chất lượng hoạt động TTTV đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học của người dùng tin.

Trong nhiều năm qua, Trung tâm TTTV trường ĐHSP Hà nội đã làm rất tốt công việc này. Hàng năm, cứ vào đầu năm học Trung tâm tổ chức làm thẻ và hướng dẫn người dùng tin về phương pháp tìm tin trên bộ máy tra cứu truyền thống, trên phần mềm Libol và khai thác thông tin trên mạng Internet. Đối tượng tập huấn là sinh viên năm thứ nhất, học viên cao học, học sinh khối phổ thông chuyên. Hình thức: Các lớp được học lý thuyết, được thực hành trên bộ máy tra cứu và được kiểm tra...Kết quả: giúp người học nắm được cơ cấu tổ chức trong Thư viện, nội quy của Thư viện, phương pháp tra cứu để được đáp ứng nhu cầu về tài liệu.

Trong chiến lược phát triển của nhà trường ngày càng đa dạng hoá các ngành nghề đào tạo, nâng cao thể mạnh nghiên cứu, tăng quy mô đào tạo...Đặc biệt với yêu cầu phát triển và áp dụng các phương pháp đào tạo tiên tiến dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, đòi hỏi Trung tâm TTTV phải có những chuyển biến mạnh mẽ hơn đưa hoạt động của mình từ bán hiện đại sang thư viện điện tử hướng tới thư viện số.